TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YD** **TỈNH BG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: **17**/2023/QĐST-HNGĐ	*YD, ngày 07 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* giữa:

***Nguyên đơn:** Anh HVT, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn QC, xã LH, huyện YD, tỉnh BG

***Bị đơn:** Chị TTD, sinh năm 1984

HKTT: Thôn QC, xã LH, huyện YD, tỉnh BG

Căn cứ Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh HVT và chị TTD.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Các đương sự thoả thuận giao hai con chung là Hoàng Gia Linh, sinh ngày 24/4/2012 và Hoàng Minh Anh, sinh ngày 25/3/2015 cho chị TTD trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh HVT phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị TTD là 1.500.000đồng/01 con/01 tháng x 02 con = 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng),* thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi chị Dung và anh Tiến có yêu cầu khác. Chị Dung không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tiến.

Anh Tiến có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2.Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh HVT phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí về cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009846 ngày 18/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YD, tỉnh BG.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện YD;
- Chi cục THADS huyện YD;
- UBND xã LH, huyện YD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

NTTH